TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2019/HSST
Ngày: 04/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Mai Thị Hương**

***Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Oanh**
Ông Trần Quốc Sơn

***- Thư ký phiên toà*: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Toà án**

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*: Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.**

Ngày 04/3/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 1979. Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Tổ 9, phường Tân L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Conng Nguyễn Huy Thanh, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Liên (đã chết); Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền sự: Tháng 07/2000 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 05-06 tỉnh Thái Nguyên thời hạn 06 tháng. Đến tháng 01/2001 chấp hành xong.

Tiền án:

- Bản án số 213/HSST ngày 17/12/2001 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử 30 tháng tù giam về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Ra trại ngày 01/11/2003 (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 138/HSST ngày 12/7/2006 của TAND tỉnh Thái Nguyên xử 02 năm tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ra trại ngày 24/05/2008 (chưa được xóa an tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm).

- Bản án số 279/HSST ngày 17/9/2010 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử 08 năm tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ra trại ngày 21/07/2017 (chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm).

Bị bắt quả tang ngày 14/11/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 14/11/2018, do nghiện ma tuý nên Nguyễn Thành L đi bộ đến đầu ngõ 379 Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp đối tượng Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) mua 200.000 đồng tiền ma tuý Heroine được đựng trong 01 gói giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy, L cầm trên tay phải đi được 5m thì bị tổ công tác Công an phường Trung Văn, Nam Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng, kích thước 1x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 8723 ngày 20/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành L là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,114 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành L khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Với đối tượng tên Dũng là người bán ma túy cho Nguyễn Thành L (như L khai nhận). Quá trình điều tra, không xác định được rõ nhân thân lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 31/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thành L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo điểm 0, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại điện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong được làm bằng giấy trắng đã được dán kín mép, bên trong chứa chất ma túy, trên mép dán có chữ ký giáp lai của giám định viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi,bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 14/11/2018, tại đầu ngõ 379 đường Lương Thế Vinh thuộc phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội Nguyễn Thành L có hành vi tàng trữ trái phép 0,114 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Trung Văn phát hiện, bắt quả tang.

3. Hành vi của bị cáo như trên đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo đã có 03 bản án chưa được xóa án tích: Bản án số 213/HSST ngày 17/12/2001 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Bản án số 138/HSST ngày 12/7/2006 của TAND tỉnh Thái Nguyên; Bản án số 279/HSST ngày 17/9/2010 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (đều xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy), phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm 0, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

4. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, di hại cho thế hệ tương lai, là một trong những nguyên nhân gây bệnh AIDS và là mầm mống của các loại tội phạm khác. Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ… trái phép chất ma túy, nhưng vì là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

5. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

6. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 phong bì niêm phong được làm bằng giấy trắng đã được dán kín mép, bên trong chứa chất ma túy, trên mép dán có chữ ký giáp lai của giám định viên, tổng khối lượng 0,114 gam.

7. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm o, khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 05 (Năm) Năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2018.

Về dân sự: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong được làm bằng giấy trắng đã được dán kín mép, bên trong chứa chất ma túy, trên mép dán có chữ ký giáp lai của giám định viên, tổng khối lượng 0,114 gam.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 86 ngày 14/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm và Cơ quan Thi hành án quận Nam Từ Liêm.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Mai Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**